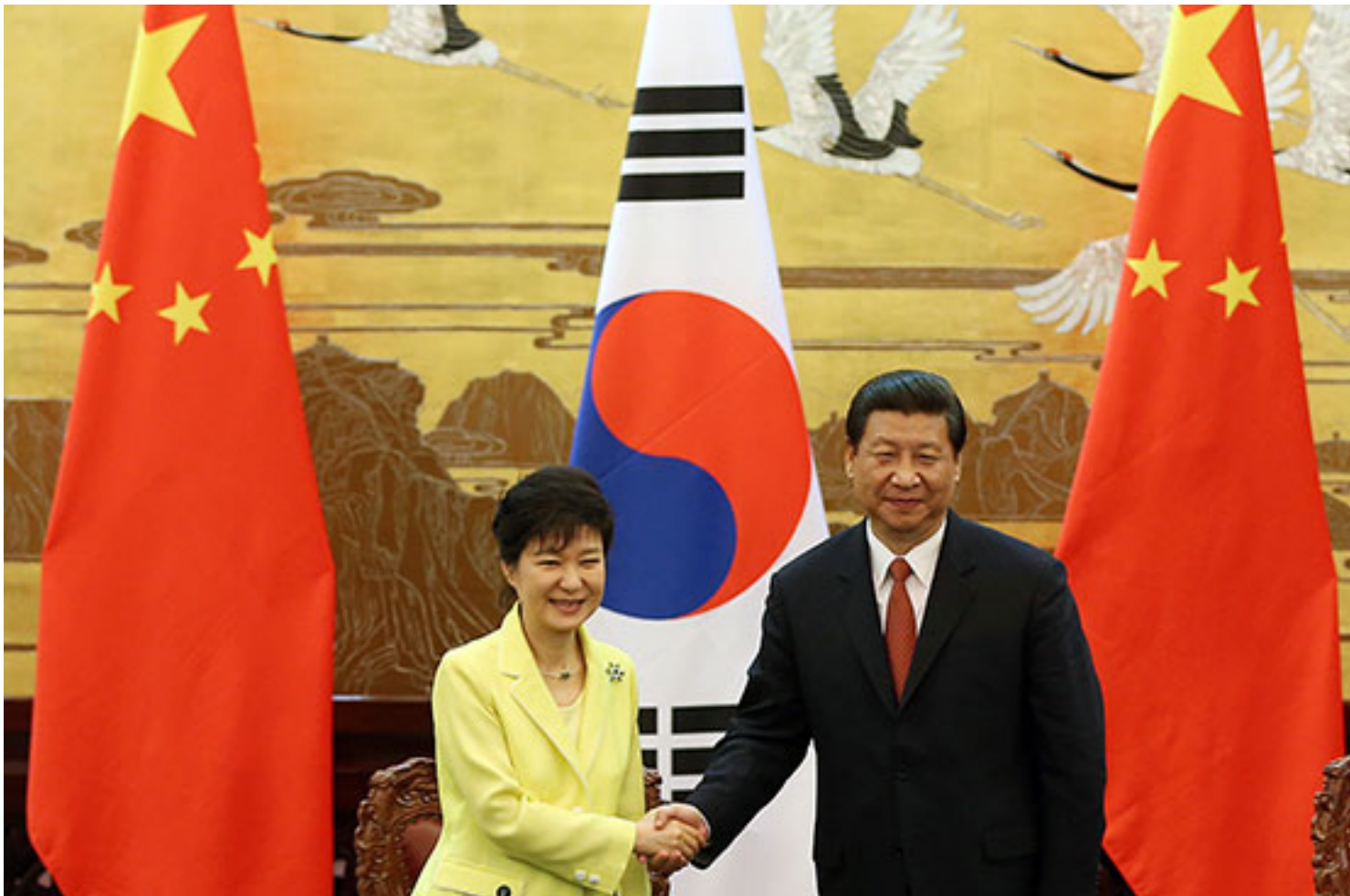


Việc triển khai này cho thấy vấn đề nan giải mà Hàn Quốc gặp phải trong bối cảnh cạnh tranh khu vực MĐ-Trung: làm bảo an ninh cho lãnh thổ và người dân của nước này thông qua liên minh với MĐ đồng thời duy trì quan hệ tốt với đối tác thương mại hàng đầu và là chủ thể chính trong hệ thống Triếu Tiên, Trung Quốc.



Việc triển khai Hệ thống phòng thủ tên lửa tầm cao giai đoạn cuối (THAAD) của Mỹ đang diễn ra tại Hàn Quốc, và trong đồng thái phản ứng, các biện pháp trừng phạt không chính thức của Trung Quốc đối với kinh tế Hàn Quốc, đã làm xáo trộn mối quan hệ giữa Bắc Kinh và Seoul. Việc triển khai này cho thấy vấn đề nan giải mà Hàn Quốc gặp phải trong bối cảnh cạnh tranh khu vực Mĩ-Trung: đảm bảo an ninh cho lãnh thổ và người dân của nước này thông qua liên minh với Mỹ đồng thời duy trì quan hệ tốt với đối tác thương mại hàng đầu và là chủ thể chính trong hệ thống Triều Tiên, Trung Quốc.

“Triển khai THAAD là một bông hồng mà Hàn Quốc mua hái, tuy nhiên, như bao bông hồng khác, nó có gai”. Nhận xét này của nhà nghiên cứu Hàn Quốc Lee Byong-chul đã tóm tắt đầy đủ tình thế thảm họa nan mà Hàn Quốc phải đối mặt kể từ năm 2015: Trừng phạt mọi đe dọa Triều Tiên của có tiềm lực, Seoul buộc phải đảm bảo an ninh của mình, mà vấn đề này dựa vào liên minh với Mỹ, đồng thời phải duy trì quan hệ tốt đẹp với Trung Quốc, đối tác kinh tế hàng đầu và chủ thể không thể thiếu trong giới quý tộc vấn đề hạt nhân và tên lửa của Triều Tiên.

Quan hệ Trung-Hàn biến động nghiêm trọng kể từ khi Hàn Quốc quyết định triển khai THAAD vào tháng 7/2016, dù mục mà các cuộc thăm dò dư luận của Viện Asan nhận thấy rằng tại nước này, Nhật Bản có được hình ảnh tích cực hơn Trung Quốc. Thực tế, Bắc Kinh gia tăng các chủ trương chính thức và các biện pháp trừng phạt không chính thức về kinh tế đối với láng giềng của mình. Sự kiện nổi bật của mối quan hệ này thực tế có thể làm gia tăng việc Mỹ triển khai THAAD, dàn tên lửa đánh chặn đầu tiên được đưa đến căn cứ Không quân Mỹ ở Orsan vào đầu tháng 3/2017 và trong thời điểm Hàn Quốc tổ chức bầu cử tổng thống trước thời hạn vào ngày 9/5, khi Trung Quốc mở đầu gây ảnh hưởng tại chính phủ mới của nước này.

Sau trình bày ngắn gọn về lịch sử những lợi ích và những diễn biến trong quan hệ Trung-Hàn tại Chiến tranh Triều Tiên tại đây, bài viết này nhằm phân tích những thách thức liên quan tới việc triển khai THAAD tại Hàn Quốc, những lý do phản đối của Trung Quốc đối với dự án này và chiến lược trừng phạt của Trung Quốc nhằm tìm cách gây ảnh hưởng đối với các chính phủ Hàn Quốc trong hiện tại và tương lai. Một trong những lập luận của tác giả là việc triển khai này vượt qua tầm quan hệ song phương và ảnh hưởng lớn tới quan hệ Mĩ-Trung, cũng như nhận thấy thảm họa nan của Hàn Quốc. Bắc Kinh coi việc triển khai này không chỉ là sự theo đuổi của Seoul đối với Washington, mà còn là quyết tâm của Mỹ nhằm duy trì vị trí hàng đầu của nước này trong khu vực, gây thiệt hại cho Trung Quốc. “Lời khuyên” của Giáo sư Chu Phong đưa ra với Hàn Quốc năm 2014 là “đồng kết hợp sự cạnh tranh chiến lược giữa Trung Quốc và Mỹ” cũng đã bao hàm tất cả ý nghĩa của nó.

Chu kỳ quan hệ Trung-Hàn

Quan hệ Trung-Hàn đã có những biến chuyển sâu sắc kể từ chiến tranh Triều Tiên tận nay. Việc thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức giữa hai nước năm 25 năm nay chủ yếu làm gia tăng sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế. Hợp tác trực tiếp là Hàn Quốc hiện nay đang ở trong tình thế phụ thuộc kép, vào Mỹ về an ninh và vào Trung Quốc về kinh tế.

Chiến tranh Triều Tiên (1950-1953) hay theo cách gọi chính thức của Trung Quốc “Kháng Mỹ, viện Triều, bảo vệ đất nước và phòng vệ quốc gia”, cho tận nay vẫn là xung đột vĩ đại duy nhất giữa Trung Quốc và Mỹ, một cuộc xung đột có “độ sâu sâu đậm trong ký ức quốc gia của Trung Quốc”. Ngoài những mất mát khủng khiếp về người, những thiệt hại về tài chính làm chậm quá trình tái thiết đất nước, vẫn bị tàn phá qua nhiều thập kỷ chiến tranh, và “cái giá cuối cùng” đối với sự can thiệp của Mỹ vào cuộc nội chiến của Trung Quốc từ năm 1951 là Chiến tranh Triều Tiên có hệ quả tích cực tới mối quan hệ giữa Bắc Kinh và Bình Nhưỡng, và giữa Bắc Kinh và Seoul. Từ đó, Trung Quốc coi “Triều Tiên như đồng minh, và Hàn Quốc như kẻ thù”.

Tuy nhiên, chính sách của Trung Quốc đối với Hàn Quốc chuyển biến một cách thực đáng sau khi Trung Quốc gia nhập Liên Hợp Quốc năm 1971, và được biết sau cải cách kinh tế của Đặng Tiểu Bình năm 1978. Vì vậy, ưu tiên của hai bên bị biến Hoàng Hải là phát triển quan hệ kinh tế. Thông qua một song phương bùng nổ, từ 120 triệu USD năm 1983 lên 1,68 tỷ USD năm 1987 và từ năm 1985 vượt qua giá trị trao đổi thông mại của Bắc Kinh và Bình Nhưỡng. Năm 1991, kim ngạch thông mại Trung-Hàn đã gấp gần 20 lần so với kim ngạch thông mại Trung-Triều.

Một khác, Tổng thống Hàn Quốc Roh Tae-woo thực hiện chính sách phòng ngừa Bắc nhằm bình thường hóa quan hệ với hai cựu thù, Liên Xô và Trung Quốc. Ngoài xích lại gần về kinh tế, hai nước còn tiến hành ngoại giao thể thao. Trung Quốc tham gia Hội thi thể thao châu Á tại Seoul năm 1986, rồi Olympic tại Seoul năm 1988, trong khi Hàn Quốc tham gia Hội thi thể thao châu Á Bắc Kinh năm 1990. Việc Seoul và Moskva thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 30/9/1990, và Hàn Quốc, Triều Tiên đồng thời gia nhập Liên Hợp Quốc năm 1991, kết thúc bằng việc thuyết phục Trung Quốc thiết lập quan hệ ngoại giao với Hàn Quốc ngày 24/8/1992. Trái lại, cả Mỹ lẫn Nhật Bản không bình thường hóa quan hệ với Triều Tiên.

Kể từ khi bình thường hóa quan hệ, quan hệ chính trị song phương giữa hai nước đã được thúc đẩy. Trong khi Triều Tiên phải đối mặt với khủng hoảng về nhu cầu mở - kinh tế, chính trị, chính trị và nhân đạo - và Kim Jong-il đã không tái Bức Kinh tế năm 2000, thì các chuyển đổi cấp cao giữa Bắc Kinh và Seoul lại gia tăng. Hơn nữa, kể từ cuối những năm 1990, ngoại giao đôi khi các tầng tầng có khuyến khích tiến bộ Kim Dae-jung và Roh Moo-hyun chủ yếu là không liên kết với Mỹ đồng thời cam kết với Triều Tiên trong lĩnh vực chính trị và kinh tế, một mối liên kết ngấm đẫm với Trung Quốc. Hàn Quốc và đặc biệt là giới doanh nhân nước này trở nên phát triển với yêu cầu Trung Quốc. Trong năm 2004, Trung Quốc trở thành đối tác thương mại hàng đầu của Hàn Quốc. Từ năm 2002 tới năm 2009, kim ngạch ngoại thương của Hàn Quốc với Trung Quốc tăng gấp đôi, chiếm gần 25% xuất khẩu của Hàn Quốc. Ngược lại, kim ngạch ngoại thương với Mỹ lại sụt giảm tới 19% xuống 10%.

Sự trở lại năm quy định của lực lượng bảo vệ tại Hàn Quốc năm 2008 được đánh dấu bởi quyết tâm của Tổng thống Lee Myung-bak nhằm tăng cường liên minh với Mỹ và thực hiện chính sách cứng rắn đối với Triều Tiên, trong khi đó, Triều Tiên đang phải đối phó với sự bất ổn chính trị tích tụ trong khuôn khổ của tiến trình chuyển giao quyền lực tại nước này. Trước vấn đề được coi là sự bất ổn tại bán đảo Triều Tiên, Trung Quốc rõ ràng hạn chế Bình Nhưỡng để tránh sự sụp đổ của đất nước này, tại mức có nguy cơ xa lánh Seoul. Khi mà quan hệ đối tác hợp tác chính trị được ký kết năm 2008 giữa Trung Quốc và Hàn Quốc, thì Trung Quốc vẫn bảo vệ Triều Tiên trên phương diện ngoại giao trong suốt năm 2010: Lần đầu tiên sau vụ phóng ngư lôi tàu chiến Cheonan khiến 46 lính Hàn Quốc tử vong, rồi một lần nữa là vụ tấn công đảo Yeonpyeong bằng đại pháo của Triều Tiên khiến hai dân thường thiệt mạng, Bắc Kinh tiếp tục trích công khai đồng minh của mình, không thừa nhận trách nhiệm của Triều Tiên và phê quyết định dỡ bỏ theo nghị quyết Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Đáng chú ý là của một nhà nghiên cứu Hàn Quốc đã gọi lại sự kiện này: “Năm 2010 là một dấu ấn nhắc nhở đối với người Hàn Quốc rằng Trung Quốc có thể có tác động tiêu cực đối với sự thịnh vượng của bán đảo Triều Tiên”. Theo đó, hình ảnh của Trung Quốc tại Hàn Quốc sẽ tiếp tục nhạt và “sự tụt giảm” của người Hàn Quốc đối với Trung Quốc đã lên tới mức “chưa từng có”.

Sự ổn định của Triều Tiên là vì thành công của việc kết quả quy định chính trị tại Kim Jong-il sang Kim Jong-un, từ năm 2011, và sự đi xuống chính về ngoại giao của Hàn Quốc tìm cách thể hiện là nước không còn thân Mỹ và từ nay lên án Nhật Bản, được coi là yếu tố tái cân bằng trên bán đảo Triều Tiên. Đây là cơ hội thuận lợi mới của Trung Quốc để triển khai chính sách Hàn Quốc của nước này. Trong khi các chuyển đổi cấp cao tại Triều Tiên ít dần, Bắc Kinh lại thể hiện xích lại gần với Hàn Quốc trong hai cuộc gặp thượng đỉnh vào tháng 6/2013 tại Bắc Kinh và tháng 7/2014 tại

Seoul. Khi đ , b o ch  Trung Qu c n u ra “s c h p đ n l n nhau kh ng th  đ ng đ c”. Các chuy n gia Trung Qu c đ ng nh  c ng x t l i các ph n t ch c a h . Nh  M n H ng Hoa thu c Tr ng đ ng trung  ng Trung Qu c th  l : “Trong khi ch ng ta coi Hàn Qu c đ n gi n l  m t th nh vi n c a m ng l i qu n s  c a M , th  t  nay, ch ng ta hy v ng c  th  c  m t m i quan h  g n g i h n”. Mong mu n c a Hàn Qu c tr  th nh m t đ i t c h ng đ u v i B c Kinh, s  hi n di n c a T ng th ng Park Geun-hye t i l  duy t binh c a Trung Qu c th ng 9/2015 nh n đ p 70 n m k t th c chi n tranh Trung-Nh t, ho c s  tham gia c a Seoul t i l  khai tr ng Ng n h ng đ u t  c  s  h  t ng ch u   (AIIB) do Trung Qu c kh i x ng, g p ph n v o s  x ch l i g n n y. Tuy nhi n, nh ng quy t đ nh n y l i b  ch  tr ch m nh m  t  ph a đ ng minh M  và đ i t c Nh t B n, theo đ , quan h  c a Hàn Qu c v i nh ng n c n y đ ng   m c th p nh t.

M c d  v y, s  x ch l i n y nh  mong mu n c a hai n c b  đ ng l i đ t ng t sau th ng b o v o th ng 7/2016 c a Hàn Qu c v  vi c tri n khai THAAD. N u nh  quy t đ nh c a T ng th ng Park ch nh th c kh ng li n quan t i Trung Qu c m  l  Tri u Ti n, ch nh x c h n l  s  gia t ng c a ch ng tr nh h t nh n và t n l a c a B nh Nh ng, th  n  c ng đ nh đ u giai đ n b t đ u suy gi m m i trong quan h  Trung-H n và nh c l i r ng quan h  song ph ng kh ng th  t ch r i v i quan h  li n Tri u và quan h  M -H n.

T  ph ng th  t n l a qu c gia t i ph ng th  t n l a M 

Tri u Ti n c  n ng l c t n l a k  t  nh ng n m 1970 sau khi s  h u t n l a Scud c a Li n X  nh  mua c a Ai C p. Tuy nhi n, kh i c ng s n đ  tan r  v o đ u nh ng n m 1990 và n c n y m t đi s  h  tr  t  Li n X . S  ph t tri n n ng l c kh ng đ i x ng, h t nh n và t n l a, đ  đ i ph  v i li n minh M -H n l u d i, tr  th nh  u ti n qu c gia. Tr c m i đ  d a gia t ng t  t n l a c a Tri u Ti n, v n đ  tri n khai m t h  th ng ph ng th  t n l a t i Hàn Qu c đ c đ t ra t  đ u nh ng n m 1990. Nh ng ti n b  m i đ y c a ch ng tr nh h t nh n và t n l a Tri u Ti n l  nh  v o nhi u v  th  h t nh n k  t  khi Kim Jong-un l n n m quy n, đ  khi n Hàn Qu c ph i t ng c ng tri n khai m t h  th ng ph ng th  nh  v y. Tuy nhi n, vi c tri n khai THAAD đ nh đ u m t b c ngo t theo h ng đ y l  m t h  th ng ph ng th  t n l a c a M , do M  ki m so t ch  kh ng ph i l  Hàn Qu c.

K  t  n m 1993, Th  tr ng Qu c ph ng M  John Deutch đ  xu t v i Hàn Qu c tham gia m t h  th ng ph ng th  t n l a khu v c đ  ch  y u b o v  h ng ch c nghìn l nh M  đ ng đ n tr  t i b n đ o Tri u Ti n. Tuy nhi n, trong b i c nh khu

Việc đưa ra cuộc khủng hoảng hạt nhân lần đầu năm 1994, Chính phủ Hàn Quốc đã bác bỏ đề xuất này của Mỹ do lo sợ “mang lại cái chết” cho Triều Tiên phát triển công nghệ hạt nhân và tên lửa của nước này. Trong nhiệm kỳ tổng thống của mình (1998-2003), Kim Dae-jung cũng bác bỏ mọi kế hoạch triển khai hệ thống phòng thủ tên lửa của Mỹ, vì xem nó không phù hợp với nhu cầu của đất nước. Công việc này được 2 tổng thống kế nhiệm sau này tiếp tục theo đuổi, trong đó có cựu Tổng thống Lee Myung-bak (2008-2013) thuộc phái bảo thủ, tuy vậy, được xem là người thân Mỹ, ông còn ký thỏa thuận Tầm nhìn chung và liên minh năm 2009 với Mỹ, được biết kêu gọi duy trì liên minh trong trường hợp hệ thống hạt bán đảo Triều Tiên.

Để lại, tất cả được tập trung cho sự phát triển một hệ thống tên lửa quốc gia, Hệ thống phòng thủ tên lửa Hàn Quốc (KAMD), nó không tích hợp vào hệ thống phòng thủ tên lửa của Mỹ mặc dù dựa trên công nghệ Mỹ. KAMD được chính thức triển khai năm 2006 sau việc hệ hạt nhân đầu tiên của Triều Tiên. Kể từ đó, Hàn Quốc liên tiếp mua sắm các trang thiết bị vũ khí. Tháng 5/2007, hải quân Hàn Quốc tiếp nhận tàu khu trục đầu tiên Sejong-Daewang KDX-III, được trang bị tên lửa Aegis, 2 tàu chiến khác cũng được tiếp nhận năm 2008 và 2011. Ba tàu chiến khác sẽ được đưa vào sử dụng trong khoảng thời gian từ năm 2020-2027, được trang bị tên lửa SM-3. Trong năm 2008, Hàn Quốc mua 48 tên lửa Patriot PAC-2 của Mỹ, rồi hai radar Green Pine của Israel năm 2012. Trong mọi đợt mua sắm này, công nghệ là của Mỹ nhưng thiết bị là của quân đội Hàn Quốc và triển khai tác chiến là do Hàn Quốc.

Sau việc phóng ngòi tên lửa Cheonan và việc Triều Tiên nã pháo vào đảo Yeonpyeong năm 2010, Hàn Quốc cũng đã thông qua một chiến lược răn đe tích cực mới trong kế hoạch cải thiện nhiệm vụ cách vệ quốc phòng (2014-2030). Kế hoạch chủ trương phát triển một hệ thống tấn công sớm, Kill Chain, kết nối giữa những hệ thống do thám (radar, vệ tinh, máy bay do thám) và những hệ thống vũ khí (đội pháo, các tàu khu trục Aegis, và các máy bay tiêm kích) của Hàn Quốc nhằm phá hủy các cơ sở tên lửa của Triều Tiên, thậm chí trước khi nước này tấn công tên lửa.

Liên quan đến THAAD, mặc dù có những yêu cầu của Mỹ, ban đầu, các chính phủ khác nhau tại Hàn Quốc đều phản đối. Năm 2007, các nghị sĩ thuộc phe đa số có khuynh hướng tiến bộ tiếp chí mọi hoạt động “khiêu khích” láng giềng của nước này. Vì thế, Seoul tìm cách hạn chế mọi sự nhập nhằng bằng việc chính thức và công khai tuyên bố chủ trương “3 không”: “Không chấp nhận yêu cầu từ Mỹ, không đàm phán với Mỹ và không có quyết định của Chính phủ Hàn Quốc”. Quyết định của Tổng thống Park Geun-hye chính thức thúc đẩy đàm phán với đồng minh

Mở vào đầu năm 2016, đánh dấu một bước ngoặt mới.

Sau vụ thảm sát nhân dân tháng 5 của Triều Tiên tháng 1/2016, Chính phủ Hàn Quốc lúc đó có ít công cụ nhằm làm yên lòng dư luận nước này và tạo sức ép với nước láng giềng. Quan hệ liên Triều đã xuống cấp trầm trọng, mặc dù có sự xuất hiện không mong đợi của 3 sứ quan Triều Tiên tại lễ bế mạc Hội thi thể thao châu Á tại Incheon mùa Thu 2014, trong khi đó cũng thông tin đã lên kế hoạch đi vào mùa Thu 2013 sau vụ thảm sát nhân dân tháng 3 của Triều Tiên và việc đóng cửa tạm thời khu liên hợp công nghiệp liên Triều Kaesong. Tuy nhiên, Triều Tiên tiếp tục các hoạt động khiêu khích, trong đó có vụ thảm sát nhân dân vào tháng 2/2016, dẫn tới việc thúc đẩy đàm phán với Mỹ, ban đầu các cuộc đàm phán này được xem như một công cụ gây sức ép với Triều Tiên và Trung Quốc, tuy nhiên, nó dẫn tới quyết định kiên quyết triển khai THAAD vào tháng 7/2016. Mục tiêu chính thức của Hàn Quốc là tăng cường an ninh đất nước bằng việc hoàn thiện hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia thông qua hệ thống phòng thủ tên lửa của Mỹ được cho là bảo vệ các cơ sở của Mỹ trên bán đảo Triều Tiên và một phần lãnh thổ Hàn Quốc.

Triển khai THAAD được xem là đi ngược lại các lợi ích quốc gia của Trung Quốc

Sự phản đối của Trung Quốc đối với mọi hoạt động triển khai THAAD không mới. Nhưng lý do gì lại thích sự phản đối của Trung Quốc có nhiều và có liên hệ không chỉ tới quan hệ Trung-Hàn mà còn rộng hơn là quan hệ Trung-Mỹ. Có thể xác định 3 lý do chính trong các phân tích và tuyên bố chính thức của Trung Quốc. Thứ nhất, việc triển khai THAAD có hậu quả gây bất ổn đối với bán đảo Triều Tiên, bằng việc khiến Triều Tiên thúc đẩy thêm nữa chương trình hạt nhân và tên lửa của nước này. Theo một nhà bình luận Trung Quốc, việc triển khai này của Hàn Quốc sẽ dẫn nước này “tới chỗ tụt sát trong biên giới”, một cách nói huênh hoang của Triều Tiên. Tuy nhiên mà Trung Quốc xem ưu tiên là cần phải giảm căng thẳng thông qua các sáng kiến ngoại giao và khởi động lại đối thoại liên Triều.

Thứ hai, là một hệ thống phòng thủ của Mỹ, THAAD do Mỹ kiểm soát và đã được triển khai tại Guam và Nhật Bản, nó có thể tăng cường liên minh Mỹ-Hàn, nhằm minh chứng sự hiện diện quân sự của Mỹ tại bán đảo Triều Tiên và gia tăng nguy cơ hình thành liên minh ba bên thay vì song phương như hiện nay của Mỹ với Seoul và Tokyo. Sự lo ngại hình thành một “phiên bản NATO châu Á” không chỉ hướng đến Triều Tiên mà cả Trung Quốc, được tái diễn trong các vấn đề của Trung Quốc. Tuy nhiên, theo Chun Yungwoo, cựu cố vấn an ninh quốc gia của Tổng thống Lee

Myung-bak, tổng thống hiện tại, Trung Quốc tìm cách hạn chế mọi sự hợp tác ba bên, bằng cách “không bỏ lỡ cơ hội nào để kích động quan hệ Nhật Bản và Hàn Quốc, và làm cho mọi quan hệ này trở nên xấu hơn có thể”, và ngược lại, tìm cách “thu hút Hàn Quốc và tìm mọi cách chia rẽ nước này với Nhật Bản và Mỹ”.

Thứ ba, các chuyên gia Trung Quốc lo ngại không chỉ khả năng đánh chặn mà cả khả năng do thám của THAAD, khả năng này có thể được thực hiện thông qua triển khai một radar AN/TP-Y2. Nếu như tác động này không phải với người dân mà với trung tâm, Bắc Kinh coi THAAD có ảnh hưởng tới năng lực tên lửa và rủi ro hạt nhân của nước này. Theo họ, radar này cho phép nâng cao khả năng tình báo và cảnh báo sớm của Mỹ trong trường hợp xảy ra xung đột hạt nhân Mỹ-Trung và vì vậy, thực sự nâng cao khả năng đánh chặn mọi tên lửa liên lạc của Trung Quốc được phóng vào lãnh thổ Mỹ. Hiện nay, các nhà nghiên cứu Trung Quốc coi những lý do của Hàn Quốc để cấp tài trợ phòng thủ tên lửa chỉ nhằm bảo vệ các căn cứ của Mỹ trên bán đảo Triều Tiên là “sai”, và một khi được triển khai, những năng lực mới về do thám của Mỹ sẽ được tích hợp vào hệ thống phòng thủ khu vực của nước này.

Trừng phạt để gây ảnh hưởng, tăng cường sức ép của Trung Quốc

Kể từ khi thông báo triển khai THAAD, Trung Quốc không còn hài lòng với việc phân định biên giới nói chung và đã thực hiện một loạt biện pháp trừng phạt để thúc đẩy Chính phủ Hàn Quốc trở về quy tắc định của mình. Những biện pháp trừng phạt này có nhiều, trong số đó, có biện pháp nhắm vào hoạt động nhập khẩu một phẩm Hàn Quốc của Trung Quốc, mảng lợi nhuận phân phối của tập đoàn Lotte tại Trung Quốc - Lotte là doanh nghiệp Hàn Quốc đã bán cho nhà nước Hàn Quốc khu đất mà tại đó sẽ triển khai THAAD, hoặc là lượng khách du lịch Trung Quốc tại Hàn Quốc. Không phải lần đầu Trung Quốc trừng phạt nước láng giềng Hàn Quốc, tuy nhiên, những biện pháp trừng phạt này lại đánh dấu một bước ngoặt mới.

Thứ nhất, những biện pháp trừng phạt về kinh tế này không chỉ nhằm tác động về kinh tế mà còn là tác động về chính trị đối với Chính phủ Hàn Quốc. Vào đầu năm 2000, Trung Quốc đã thực hiện một loạt biện pháp trừng phạt đối với Hàn Quốc nhằm đả kích nước này không thiết lập lại thu nhập khẩu đối với một hàng tại và kim chi Trung Quốc. Những biện pháp này dường như đã quá lớn và tìm cách “gây sức ép với Hàn Quốc và chỉ ra ai là sai” như câu tham tán công sứ quán Hàn Quốc tại Trung Quốc nhận mạnh vào thời điểm đó. Tuy nhiên, nó được đưa ra để đáp lại sự bất đồng về những mối chỉ không phải chính trị.

Th hai, nhng l i kêu gọi trng ph t trên báo chí Trung Quốc t gi i h c gi cng nh chuyên gia quân s là cha có tin l b i cng đ c của nó. Trong m t bài vi t công b vào tháng 3/2017 trên m t di n đ n, đ đ c La Vi n, nhân v t quen thu c của truy n thông, c u thành viên Vi n hàn lâm khoa h c quân s, đã khuy n ngh Trung Quốc th c hi n 10 bi n pháp trng ph t đ i v i Seoul. Trong s nhng bi n pháp này, có hai bi n pháp hàng đ u và không kém ph n quan trng, đó là th c hi n các cu c t n công quân s đ i v i h thng phòng th tên l a của M ho c làm nhi u radar AN/TPY-2. Quân nhân v h u này cng đã hô hào gia tng tri n khai tên l a của Trung Quốc, tng cng h p tác quân s v i Nga và không “tôn trng” các l i ích an ninh của M, Nh t B n và Hàn Quốc n a.

Th ba, các bi n pháp trng ph t này r t khác v i nhng bi n pháp trng ph t đã đ c th c hi n đ i v i Nh t B n vào tháng 9/2010, và có th cho th y m t di n bi n m i trong chi n l c trng ph t của Trung Quốc. Sau v b t gi c của l c lũng b o v b bi n Nh t B n t i lãnh h i của n c này g n qu n đ o Senkaku/ i i u Ng đ i v i th y th đ n của m t tàu cá Trung Quốc, sau đó là xét x đ i v i thuy n trng tàu này, Trung Quốc đã th c hi n m t lo t bi n pháp tr đ a v ngo i giao và kinh t, đ c bi t là lnh c m xu t kh u đ t hi m sang Nh t B n. S trng ph t v kinh t này nh m vào ngu n sng của n n kinh t Nh t B n đã khi n n c này cng nh các n c phng Tây suy ngh l i v chi n l c cung ng đ t hi m của h . Các bi n pháp trng ph t kinh t hi n nay nh m vào Hàn Quốc đng nh đ c đ i u chnh t t h n đ đng th i có tác đng tng ng v chính tr . Các bi n pháp trng ph t này v a nhi u h n, v a đ a đng h n, nhng cng đ l i nh h n. Ý đnh của Trung Quốc đng nh là trng ph t đ thúc đ y chính ph hi n nay và đ c bi t là chính ph s p t i của Hàn Quốc thay đ i quy t đnh của mình, nhng không đ t t i m c đ c t đ t quan h , có th đ n t i vi c tng l p chính tr Hàn Quốc thông qua m t l p trng chung chng l i Trung Quốc.

Th t , và đ i u khác bi t th hai v i trng h p Nh t B n, là Trung Quốc trng ph t Hàn Quốc vì n c này cho r ng nhng b t đng bên trong tng l p chính tr Hàn Quốc và s m t kh nng h p tác gi a các đng chính tr , đ m l i l i th cho B c Kinh. V l i, lúc này, Chính ph Hàn Quốc không th c hi n b t k phng cách chng l i nào đ i v i nhng bi n pháp trng ph t của Trung Quốc, n u nh đ đ n khi u n i lên T ch c thng m i th gi i (WTO) thì v n đ này cng m t hàng tháng tr i đ xem xét. Ng đ i l p chính, Minjoo, ph n đ i tri n khai THAAD qua tng nói của Ch t ch đng Choo Mi-ae. Bà Choo coi vi c tri n khai này là không hi u qu đ b o v lãnh th Hàn Quốc, th t vô ích khi nó làm hng m i quan h Trung-Hàn và tr c tiên, nó c n đ t đ c s ch p thu n của Qu c h i, n i mà đng của bà chi m đ a s . Quan đ i m của các ng c viên chính trong cu c b u c tng thng còn m h . Ng c viên đ c a thích, Moon Jae-in đã bày t cách đ y nhi u

tháng bằng việc không định rằng ông sẽ tới Bình Nhưỡng trước khi tới Washington, và không định quy định định cần được tân tổng thống đưa ra (đồng thời ông cũng thừa nhận thật khó để tân tổng thống có thể quy định định này nếu như việc triển khai đã được hoàn thành trước khi bầu cử tổng thống).

Thậm chí, và là sự khác biệt cuối cùng với Nhật Bản, Việt Nam không bị trừng phạt vì đã triển khai THAAD, Trung Quốc coi nước láng giềng của mình bị phụ thuộc quá nhiều vào nền kinh tế Trung Quốc, và để biệt, nước này không thể không cần tới Bắc Kinh để giải quyết vấn đề Triều Tiên. Vậy nên, không có lợi cho Seoul khi có quan hệ đối kháng với Trung Quốc vì “đối với Seoul, con đường tới Bình Nhưỡng phải đi qua Bắc Kinh”. Lập luận này được đưa ra bởi các chuyên gia Hàn Quốc chia sẻ, họ không định rằng Seoul bằng mọi giá phải tìm đúng trung điểm trong quan hệ với Bắc Kinh và Washington.

Một chiến lược có khả năng phân tác động của Trung Quốc

Sự trừng phạt này của Trung Quốc có tác động không thể phủ nhận đối với dế luận Hàn Quốc. Trong khi 67% người Hàn Quốc ủng hộ việc triển khai THAAD vào tháng 1/2017, thì số người ủng hộ chỉ còn là 57% vào tháng 3/2017. Hơn nữa, đa số người Hàn Quốc ủng hộ giải pháp chính trị gia theo xu hướng tiến bộ, phản đối THAAD. Tuy nhiên, ít khả năng sẽ có sự chuyển biến theo xu hướng tiến bộ Moon Jae-in có thể tác động tới việc triển khai này. Thực tế, nếu THAAD được triển khai hoàn toàn trước ngày nhậm chức của tân tổng thống, điều này dường như là một tiêu cực của Mỹ, thì cũng thật khó, thậm chí không thể đối với tân tổng thống trong việc rút lui khỏi việc triển khai này mà không làm ảnh hưởng tới liên minh với Mỹ, được xem như sự nhượng bộ đến phần đối với sự ép buộc Trung Quốc và biên Triều Tiên thành chế độ được hưởng lợi chính từ sự rút lui này.

Nhìn rằng hơn, Việt Nam để THAAD thể hiện thể thảm họa nan của một quốc gia phụ thuộc vào Mỹ về an ninh và phụ thuộc vào Trung Quốc về kinh tế. Quan điểm chính thức của Chính phủ Hàn Quốc từ năm 1992 tới nay là tìm kiếm một sự thừa hiệp giữa hai cường quốc này. Như ông cố viên Park Geun-hye đã tóm tắt vấn đề này trong năm 2012: “Mỹ là đồng minh của chúng ta và Trung Quốc là đối tác của chúng ta. Việt Nam phải lựa chọn một trong hai là không thể”. Trong năm 2014, Phó giáo sư Diêm Húc Thông, Viện trưởng Viện nghiên cứu quan hệ quốc tế đồng đại, Đại học Thanh Hoa (Bắc Kinh, Trung Quốc), đã đề xuất cho Hàn Quốc theo đuổi nghiêm túc “một chính sách giải quyết cách cân bằng” giữa Bắc Kinh và Washington, thậm chí thiết lập một liên minh thực sự với Trung Quốc đồng thời duy trì liên minh sẵn có với

M.

Tuy nhiên, sự ép của Trung Quốc tìm cách buộc Hàn Quốc thông qua một nền ngoại giao trung lập hơn là một nền ngoại giao thân thiện, trong khi đó, ý thức ngày càng phôi biến tại Seoul là các quyết định của Trung Quốc có tác động tiêu cực đối với an ninh của đất nước, hãy hình ảnh của Trung Quốc trong mắt người dân Hàn Quốc và đặc biệt là thiếu sự hợp tác của Trung Quốc để ngăn chặn mối đe dọa đang gia tăng của chương trình hạt nhân và tên lửa Triều Tiên, có thể tác động trực tiếp hơn những tính toán chiến lược của Hàn Quốc và đây nước này không thể trung lập mà rõ ràng đi theo Mỹ và gián tiếp theo Nhật Bản. Để tránh kịch bản tồi tệ này, Trung Quốc cần chọn phôi để kiên trì điều chỉnh chính sách đối với Hàn Quốc trong những tháng tới.

Theo [Quá nghiên cứu chiến lược Pháp](#)

Hồng Lan (gt)